TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2023/QĐST-HNGĐ	*Hoài Nhơn, ngày 06 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Minh Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Thanh Tâm
2. Ông Phan Á

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trương Văn L, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn LD, xã HM, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Ông Trương Văn P, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn LD, xã HM, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trương Thị T, sinh năm 1962 (yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã NG, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Trương Bá S, sinh năm 1989 (yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 23, HR, phường VP, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Đối với thửa đất số 478, tờ bản đồ số 18 (bản đồ năm 1997) nay là thửa 336, tờ bản đồ số 40 (VN 2000) diện tích: 1.752,9m^2 trong đó có 200m^2 đất ở, 1.552,9m^2 đất trồng cây lâu năm xã HM các bên tự thỏa thuận phân chia như sau:

- Giao cho ông Trương Văn P quyền sử dụng 366,2m^2 trong đó có 66m^2 đất ở và 300,2m^2 đất trồng cây lâu năm có kích thước và giới cận như sau:

Đông giáp: đường đi dài 7,05m

Tây giáp: thửa 334 dài 7,71m

Nam giáp: đất ông Trương Văn P dài 11,1m; 2,60m; 1,2m; 15,2m; 23,6m.

Bắc giáp: phần đất còn lại giao cho ông L, ông Sản dài 38,35m; 16,76m.

- Giao cho ông Trương Bá S quyền sử dụng 347,2m^2 đất trồng cây lâu năm có kích thước và giới cận như sau:

Đông giáp: phần đất giao cho ông L dài 22,89m.

Tây giáp: thửa 334 dài 19,49m

Nam giáp: phần đất giao cho ông Trương Văn P dài 16,76m

Bắc giáp: đường đi dài 1,75m; 10m; 4,65m.

- Giao cho ông Trương Văn L quyền sử dụng 1039,5m^2 trong đó có 134m^2 đất ở, 905,5m^2 đất trồng cây lâu năm có kích thước và giới cận như sau:

Đông giáp: đường đi dài 2,2m; 7,3m; 7,7m; 2,1m; 11,29m

Tây giáp: phần đất cùng thửa giao cho ông Trương Phá Sản dài 22,89m

Nam giáp: phần đất giao cho ông Trương Văn P dài 38,35m

Bắc giáp: đường đi dài 2,1m; 2,3m; 3m; 5,5m; 10m; 11,55m.

Có sơ đồ chi tiết kèm theo.

- Đối với tài sản trên đất: ghi nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự ai được giao phần đất nào thì được sở hữu tài sản có trên đất.

2.3 Đình chỉ yêu cầu phân chia số tiền bồi thường để giải phóng mặt bằng khắc phục hậu quả sạt lở đèo LD, xã HM với số tiền là 42.742.000 đồng vì nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện.

2.3 Đối với các thửa đất lúa:

- Giao cho ông Trương Văn P quyền sử dụng 366,9m^2 đất trồng lúa tại các thửa số 420 + 658, tờ bản đồ số 18 (bản đồ năm 1997) nay là thửa 317, tờ bản đồ số 40 (VN 2000) xã HM.

- Giao cho ông Trương Văn L quyền sử dụng 299,7m^2 đất trồng lúa tại các thửa số 421 + 422, tờ bản đồ số 18 (bản đồ năm 1997) nay là các thửa 318 + 342 tờ bản đồ số 40 (VN 2000) xã HM.

- Đình chỉ yêu cầu chia thừa kế, chia tài sản chung hộ gia đình đối với thửa đất số 434 tờ bản đồ số 18 (bản đồ năm 1997) xã HM vì nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá: Ông Trương Văn L tạm ứng 5.000.000 đồng. Ông Trương Văn P thối trả cho ông Trương Văn L 2.000.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trương Văn P là người cao tuổi nên được miễn.

- Ông Trương Văn L nhận tài sản có tổng giá trị 477.689.200 đồng nên ông Trương Văn L phải nộp 23.107.000 đồng (tròn số) sung công Nhà nước. Ông Trương Văn L đã tạm ứng 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005320 ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn nên được khấu trừ. Ông Trương Văn L còn phải nộp 22.107.000 đồng (tròn số) sung công Nhà nước.

- Ông Trương Bá S nhận tài sản có giá trị: 133.324.800 đồng. Ông Trương Bá S phải nộp: 6.666.000 đồng (tròn số) sung công Nhà nước.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn.
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Minh Thành

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Trần Thị Thu Thanh	**Cao Hữu Bằng**	**Trần Minh Thành**

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Phan Á	**Nguyễn Hữu Phước**	**Trần Minh Thành**